

THÔNG BÁO

Mời chào giá các thiết bị công nghệ thông tin tại Bộ phận một cửa

Căn cứ nhu cầu thực tế, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh thông báo mời các đơn vị cung cấp các thiết bị công nghệ thông tin chào đơn giá các thiết bị cần trang bị tại Bộ phận một cửa, chi tiết như phụ lục đính kèm.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh kính mời quý đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh các thiết bị nêu trên. Hồ sơ chào giá bao gồm Bảng chào giá cung cấp thiết bị (Giá chào hàng bằng VNĐ, đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác nếu có).

Thời gian nhận bảng chào giá là 10 ngày tính từ ngày ra thông báo.

Địa điểm nhận bảng chào giá: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh,
Địa chỉ: Số 211, đường 30/4, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Điện thoại: 0276.3820194.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các Công ty cung cấp thiết bị;
- Đăng công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, P.CDS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

PHỤ LỤC
DANH MỤC THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

STT	Danh mục thiết bị	Mô tả chi tiết thiết bị		Đơn vị tính	Số lượng
01	Máy tính để bàn			Bộ	1
		Bo mạch chủ (Mainboard)	Chipset AMD A520 Express AM4 Socket S/p		
		Cổng giao tiếp	3 x COM (1 x COM port at back panel, 2 x COM connector), 12 USB (4 x USB 3.1 port(s) (2 at back panel (included 1 Type C), 8 x USB 2.0 (6 at midboard, 2 x USB 2.0 port at rear panel), 1 x M.2 2280, 2260, 2242 (Gen3 x4 PCIE & SATA modes); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports (Supports Raid 0, 1, 10)		
		Đồ hoạ (VGA)	Radeon™ Graphics. Hỗ trợ giao tiếp: D-Sub Port, DVI-D port, HDMI port, Display port		
		Cổng mạng (LAN)	LAN port LANGUARD Gigabit onboard		
		Âm thanh (Sound)	3 Audio jacks support 8 channel		
		Bộ vi xử lý (CPU)	AMD Ryzen™ 5 5600GT (3.6 GHz, Xung nhịp tối đa Lên tới 4.6GHz, Bộ nhớ đệm 19MB® Cache; Số nhân 6; Số luồng 12)		
		Bộ nhớ (RAM)	8GB DDR4 bus 3200MHz; Hỗ trợ 6 khe cắm Ram DDR4 3200/3000/2933/2800/2666MHz, Max 128GB		
		Ổ cứng (SSD)	SSD 512Gb SATA3		
		Thùng máy và nguồn	mATX front USB & Audio With PSU 550W (Đồng bộ với thương hiệu máy tính)		
		Màn hình (Monitor)	21.5" Widescreen, Độ phân giải: 1920 x 1080 (Full HD), Cổng kết nối: VGA & HDMI (Đồng bộ với thương hiệu máy tính)		
		Chuột (Mouse)	USB Optical Scroll (Đồng bộ với thương hiệu máy tính)		
		Bàn phím (Keyboard)	USB Standard (Đồng bộ với thương hiệu máy tính)		
		Hệ điều hành	Window 11 Home bản quyền		
		Thời gian bảo hành	24 tháng		

STT	Danh mục thiết bị	Mô tả chi tiết thiết bị		Đơn vị tính	Số lượng
02	Máy in			Cái	1
		Phương thức in	In tia laser đơn sắc		
		Tốc độ in	A4: 29ppm; Letter: 30ppm; 2 mặt: 18ppm (A4)/19ppm (Letter)		
		Độ phân giải khi in	600 x 600 dpi		
		Chất lượng in với công nghệ làm mịn hình ảnh	2400 (tương đương) x 600 dpi		
		In đảo mặt tự động	Tiêu chuẩn		
		Kết nối giao diện chuẩn	Có dây: USB 2.0 tốc độ cao, 10 Base-T/100 Base-TX; Không dây: Wi-Fi 802.11b/g/n		
		Hệ điều hành tương thích	Windows, Mac OS, Linux, Chrome OS		
		Bộ nhớ thiết bị	256MB		
		Bảng điều khiển	5-Dòng LCD		
		Kích cỡ giấy	Khay giấy: A4, A5, A6, B5, Legal, Letter,... In 2 mặt: A4, Legal, Letter		
		Bảo hành	12 tháng		
03	Máy scan			Cái	1
		Loại máy quét	ADF (Bộ nạp tài liệu tự động) / Nạp thủ công, Đảo mặt		
		Tốc độ quét	– ADF Simplex: 50 trang/phút (200/300 dpi) – ADF Duplex: 100 ảnh/phút (200/300 dpi)		
		Loại cảm biến hình ảnh	CIS x 2 (mặt trước x 1, mặt sau x 1)		
		Độ phân giải quang học	600dpi		
		Khổ giấy scan	tối đa A4		
		Khay nạp bản gốc	tối đa 100 tờ (A4 80 g/m ²)		
		Định dạng file scan	PDF, JPEG, TIFF,		
		Chuẩn kết nối	USB 3.2 Gen1x1 (tương thích USB 2.0, 1.1)		

STT	Danh mục thiết bị	Mô tả chi tiết thiết bị		Đơn vị tính	Số lượng
		Chức năng đặc biệt	Scan 2 mặt tự động, scan giấy dài 6,096 m, scan thẻ dày đến 1,4mm, cơ chế tự động chỉnh thẳng giấy, cảm biến siêu âm phát hiện giấy nạp kép. Chức năng OCR bằng phần mềm ABBYY, chuyển đổi văn bản tiếng Việt sang file Ms Word, Excel, ... Kèm theo phần mềm tách trường văn bản, khả năng khoanh 20 vùng văn bản tiếng Việt và mã vạch, nhận dạng (OCR) vùng văn bản sau đó kết xuất thông tin vào file chuẩn .txt,.csv, .xm		
		Hiệu suất làm việc	tối đa 8.000 tờ/ngày		
		Bảo hành	12 tháng		
04	Hệ thống lấy số xếp hàng tự động			Hệ thống	1
		KIOSK CẤP SỐ THỨ TỰ TỰ ĐỘNG	Chức năng: Cấp phiếu số, phân luồng dịch vụ, đọc số thứ tự Ưu điểm: Thiết kế công nghiệp, sang trọng, bền bỉ, sang trọng. Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 9001 - 2015; ISO 14001 - 2015; ISO 45001-2018; ISO 27001-2013; phù hợp 5S. Màn hình: 15 inch/1024*768/ 4:3/ 250cd/m2; cảm ứng đa điểm CAP Đèn hình phụ: Có đèn hình phụ dạng hộp LED chiếu sau để hiển thị logo đơn vị hoặc thu hút người dùng giao dịch. Máy tính điều khiển: - Intel® Core™ i3 (3M, 3,60 GHz)/ SSD 120GB/ RAM8GB - Kết nối: 04xUSB, 01 x VGA; 01 x HDMI; 01 x COM(RS232); 01 x Cổng kết nối đa năng 80 pins cho phép kết nối với các màn hình lớn chuyên dụng; 01x LAN 100/1000, Wifi AC Dualband 2.4 & 5.0Ghz Máy in; Kiosk có cửa thay giấy máy in phía trước, in nhiệt, khổ giấy 80mm, cắt giấy tự động, Tốc độ ~ 250mm/s, còi báo hết giấy.	Bộ	1

STT	Danh mục thiết bị	Mô tả chi tiết thiết bị		Đơn vị tính	Số lượng
			Bộ khuếch đại âm thanh: Tích hợp bộ khuếch đại âm thanh 40W-8Ω , có hiệu chỉnh âm sắc treble/ bass, có đầu vào AV và AUX 3.5 Khung sườn: Chất liệu thép cán, tạo hình và chế tạo bằng công nghệ Lazer CNC. Sơn tĩnh điện lớp, kiểu dáng sang trọng, bền bỉ.		
		Phần mềm quản lý trung tâm (<10 quầy)	Quản lý Kiosk, Checkin, nhận diện khuôn mặt, gọi số, hiển thị bằng LCD và LED, quản trị, báo cáo, đặt lịch, điều khiển đánh giá hài lòng...	PM	1
		Phần mềm tại quầy	Phần mềm điều khiển gọi số tại quầy	PM	5
		Màn hình hiển thị số thứ tự tại quầy	Màn hình LED hiển thị số thứ tự tối đa 4 ký tự	Cái	5
		Bộ giải mã hình ảnh	Giải mã tín hiệu từ hệ thống và truyền hình ảnh đến màn hình LED tại từng quầy	Cái	5
		Bộ Loa phát thanh TOA	Công suất: 2x6W (2 chiếc); Trở kháng: 8 Ω	Bộ	1
		Chi phí vật tư và nhân công lắp đặt	- Giá giá treo màn hình, giá treo Loa - Dây mạng chuẩn CAT5 hoặc tương đương - Dây điện Cadivi, Dây loa và dây tín hiệu âm thanh - Ổ cắm, phích cắm, nẹp, Phụ kiện, vít, keo. - Lắp ráp, đi dây kỹ thuật, hoàn thiện hệ thống, vận hành thử.	Quầy	5
05	Hệ thống mạng nội bộ			Hệ thống	1
		Thiết bị chuyển mạch	Bộ chuyển mạch 24 cổng 10/100/1000Mbps +2 cổng combo 1G, 2 cổng SFP 1/10G	Cái	1
		Thiết bị phát sóng wifi	Wifi 6, ốp trần; Tốc độ lên đến 1.775Gbps; Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz; Hỗ trợ tối đa 512 người dùng 8 SSID; Số lượng người dùng truy cập đồng thời đề xuất: 100; 2 cổng 10/100/1000M Ethernet LAN, 1 cổng PoE/LAN1 hỗ trợ PoE; Hỗ trợ nguồn PoE 802.3at; Nguồn cấp 12VDC/1.5A.	Cái	2

STT	Danh mục thiết bị	Mô tả chi tiết thiết bị		Đơn vị tính	Số lượng
		Đi dây mạng, điện cho các thiết bị	Cáp mạng, Dây điện, Nẹp và vật tư thi công hệ thống (hệ thống gồm khoảng 10 máy tính, máy in và máy scan; 01 switch, 02 wifi, 03 tivi...)	Gói	1
		Thi công mạng nội bộ	Nhân công thi công	Gói	1